

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 27/2021/HSST

Ngày 03/03/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG
Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Sanh**
2. Ông **Huỳnh Thanh Trà**

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Trang - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Ông
Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.*

Ngày 03/03/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/HSST ngày 04/02/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày: 28/11/1979 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi thường trú: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng; Số CMND: 201510627, cấp ngày 24/05/2007, nơi cấp: Công an thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông Nguyễn Văn Tr (còn sống) và bà Tô Thị Đ (đã chết). Bị cáo là con thứ 05 trong gia đình có 05 anh em.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số: 08/2021/HSST – LCDKNCT ngày 05/02/2021. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

- Ông Nguyễn Hương Tr, sinh năm: 1960. Trú tại: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

* Người làm chứng: Bà Trần Thị Kim Th, sinh năm: 1975. Trú tại: Đường M, xã N, huyện P, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h15 phút ngày 26/7/2020, Nguyễn Văn H leo tường vào chùa Bảo Ân – Số 02 Đặng Thùy Trâm, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, để hái trái cây thì phát hiện một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, có ốp lưng bằng nhựa màu đỏ của ông Nguyễn Hương Tr đang để trên kệ gỗ và không có người trông giữ. Hiến trộm cắp chiếc điện thoại, tháo ốp lưng vứt bỏ, tắt nguồn, tháo sim và mang về nhà cất giấu. Sau đó, ông Tr phát hiện bị mất điện thoại nên đến Công an phường Hòa Thuận Tây trình báo, sau đó Công an phường Hòa Thuận Tây mời H về làm việc, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp lại chiếc điện thoại.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, 32G, số Imei: 353325072124864.

- 01 sim điện thoại có số thuê bao 0905136712.

* Theo Kết luận định giá tài sản số 146/KL-HĐĐG ngày 18/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Hải Châu, TP kết luận: Điện thoại di động trên có trị giá: 3.300.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 207/KL – HĐĐG ngày 16/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hải Châu, kết luận: Ốp lưng bằng nhựa, màu đỏ nêu trên có trị giá 59.000 đồng.

Tổng giá trị Hiến chiếm đoạt là 3.359.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT - VKSHC ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “ *Trộm cắp tài sản* ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Trộm cắp tài sản ”.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại tài sản 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, 32G, số Imei: 353325072124864; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0905136712 cho ông Nguyễn Hương Tr là có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, tại phiên tòa có yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09h15 phút ngày 26/7/2020 tại địa chỉ số 02 Đặng Thùy Trâm, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại hiệu Iphone 6 Plus và 01 ốp lưng kèm theo điện thoại của ông Nguyễn Hương Tr có tổng giá trị 3.359.000 đồng theo kết luận định giá số: 146/KL-HĐĐG ngày 18/8/2020 và kết luận định giá tài sản số: 207/KL – HĐĐG ngày 16/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Do đó, hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 21/CT - VKSHC ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội lần này của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại phiên tòa người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, ngoài lần phạm tội này đã chấp hành chính sách, pháp luật, có nơi thường trú ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo cải tạo không giam giữ, giao về địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng thỏa đáng. Bị cáo Nguyễn Văn H hiện có công việc không ổn định, làm công việc theo thời vụ nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập để sung công quỹ nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Hương Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, 32G, số Imei: 353325072124864; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0905136712. Quá trình điều tra Cơ quan Công an đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Hương Tr là đúng quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu: 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H về Ủy ban nhân dân phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để giám sát giáo dục. Gia đình của bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trong việc giám sát, giáo dục Nguyễn Văn H. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Nguyễn Văn H không bị khấu trừ thu nhập để sung công quỹ nhà nước nhưng phải thực hiện những nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Hương Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét

3. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Công an đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Hương Tr các vật chứng là đúng quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sanh Huỳnh Thanh Trà

Trương Thanh Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sanh Huỳnh Thanh Trà

Trương Thanh Phúc

Nơi nhận

- Tòa án TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu
- PHSNV công an quận Hải Châu;
- Chi cục THA quận. Hải Châu
- Những người Tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thanh Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

Huỳnh Tiến Hoàng Minh Trinh

Trương Thanh Phúc

Nơi nhận
THẨM

- *Tòa án TP Đà Nẵng;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Công an quận Hải Châu*
- *PHSNV công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THA quận. Hải Châu*
- *Những người Tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Thanh Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Phạm Xoa Huỳnh Thanh Trà

Trương Thanh Phúc

Nơi nhận

- *Tòa án TP Đà Nẵng;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Công an quận Hải Châu*
- *PHSNV công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THA quận. Hải Châu*
- *Những người Tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Trương Thanh Phúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- Tòa án TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu
- PHSNV công an quận Hải Châu;
- Chi cục THA quận. Hải Châu
- Những người Tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Thanh Phúc